TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/DS-ST
Ngày: 10 - 10 - 2019
V/v tranh chấp
hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG TỈNH LONG AN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bỉnh.

Ông Nguyễn Ngọc Thưởng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Ngày 10/10/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2019/TLST-DS ngày 14/5/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐXX-ST-DS ngày 24/9/219 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 238, ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh L.

2. Bị đơn: Ông Lý Thanh T1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Cùng cư trú tại: Số 281, ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh L.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/5/2019 của ông Nguyễn Minh T và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh T trình bày: Năm 2017 và 2018 ông có bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho ông T1 và bà L nhiều lần tổng số tiền nợ là 41.356.000 đồng. Sau đó ông T1 và bà L trả lại thuốc cho ông trị giá là 1.792.000 đồng, hiện tại ông T1 và bà L còn nợ ông số tiền là 39.564.000 đồng. Số nợ này ông đã yêu cầu Ủy ban nhân dân xã T giải quyết nhưng không kết quả. Do đó, ông khởi kiện ra tòa yêu cầu giải quyết buộc ông T1 và bà L trả số tiền gốc là

39.564.000 đồng và yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 15/10/2018 đến ngày 15/10/2019 là 7.881.100 đồng (39.564.000đ x 1,66% x 12 tháng = 7.881.100đ) tổng cộng gốc và lãi là 47.445.100đ. Yêu cầu ông T1 và bà L trả một lần trong hạn sớm nhất.

Bị đơn ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L trình bày: Ông và bà L thừa nhận có mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của ông T là đúng. Tuy nhiên, số nợ ông T yêu cầu trả 39.564.000 đồng ông T1 và bà L không đồng ý, mà chỉ thừa nhận nợ, đồng ý trả nợ cho ông T số tiền là 35.672.000 đồng. Vì số nợ này hai bên đã kết sổ theo sổ mua phân, thuốc mà phía ông T cung cấp cho ông bà giữ, còn số tiền 39.564.000 đồng là do ông T tự ghi thêm 3.892.000 đồng trong sổ do ông T giữ nên không thừa nhận. Việc ông T yêu cầu tính lãi ông T1 và bà L không đồng ý vì hoàn cảnh khó khăn.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 208 và 205 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Minh T khởi kiện ông Lý Thanh T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1970; Cùng địa chỉ: Số 281, ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh L Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Minh T khởi kiện ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L yêu cầu trả số tiền mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật 35.672.000 đồng được xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự.

Về nội dung

[1] Tại phiên tòa ông Nguyễn Minh T rút lại một phần yêu cầu khởi kiện ông Tùng và bà L trả tiền gốc là 3.892.000 đồng và tiền lãi là 775.200 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 4.667.200 đồng của 05 lần mua thêm phân, thuốc mà ông T tự ghi vào sổ cái của ông T. Xét thấy, ông T rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 243 của Bộ luật tố tụng nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa ông Nguyễn Minh T yêu cầu ông T1 và bà L phải thực hiện nghĩa vụ liên đới trả cho ông T số tiền mua phân, thuốc bảo vệ thực vật gốc là 35.672.000 đồng và tiền lãi là 7.105.800 đồng (35.672.000đ x 1,66% x 12 tháng = 7.105.800đ) tổng cộng gốc và lãi là 42.777.800 đồng. Xét thấy, yêu cầu của ông T là hoàn toàn tự nguyện, có chứng cứ chứng minh theo quy định tại Điều 91, 93, 95

của Bộ luật Tố tụng dân sự, Do đó, buộc ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L phải thực hiện nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền mua phân, thuốc bảo vệ thực vật tổng cộng gốc và lãi là 42.777.800 đồng (bốn mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm đồng) là có căn cứ phù hợp với Điều 430, Điều 440 và Điều 288 của Bộ luật dân sự.

[3] Đối với lời trình bày của ông T1 và bà L không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của ông T và xin trả dần mỗi năm 10.000.000 đồng vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xét thấy, lời trình bày của ông T1và bà L không phù hợp với quy định của pháp luật và không được ông T đồng ý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 và Điều 288 của Bộ luật dân sự; điểm b Khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh T đối với ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L.

Xử buộc ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L phải thực hiện nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền mua phân, thuốc bảo vệ thực vật tổng cộng gốc và lãi là 42.777.800 đồng (bốn mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc ông Lý Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thúy L phải thực hiện nghĩa vụ liên đới phải chịu 2.138.800 đồng (hai triệu một trăm ba mươi tám nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả lại ông Nguyễn Minh T 1.115.000 đồng (một triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0007161 ngày 14/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THA-DS thị xã Kiến Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trình Văn Út